TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 – VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05/2026/QĐST-KDTM	

Vĩnh Long, ngày 14 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 11, Điều 50, Điều 55 của Luật thương mại;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số: 10/2026/TLST-KDTM ngày 08 tháng 6 năm 2026 về việc "*Tranh chấp hợp mua bán hàng hóa"*.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty TNHH T1.

Địa chỉ: số H khu phố P, Phường P, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị H - Chức vụ: Giám đốc.

Địa chỉ: F N, khu phố A, phường A, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:

- Bà Trần Thị Ngọc Như Ý, sinh năm 1992; CCCD số: 095192011154.

Địa chỉ thường trú: số nhà E, khu phố P, phường A, tỉnh Vĩnh Long.

Địa chỉ liên hệ: 117E1, Đ, khu phố M, phường B, tỉnh Vĩnh Long.

- Bà Nguyễn Thanh T, sinh năm 2004; CCCD số: 095304000682.

Địa chỉ thường trú: ấp V, xã H, tỉnh Cà Mau.

Địa chỉ liên hệ: 117E1, Đ, khu phố M, phường B, tỉnh Vĩnh Long.

(Theo hợp đồng ủy quyền ngày 07/4/2026).

- Bị đơn: Công ty TNHH một thành viên X.

Địa chỉ trụ sở chính: 47/69 ấp A (nay là ấp L), xã C, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Phú A, sinh năm 1984; CCCD số: 083084004892 - chức vụ: Giám đốc.

Địa chỉ: 1 ấp A (nay là ấp L), xã C, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty TNHH Một thành viên X có nghĩa vụ trả cho Công ty TNHH T1 số tiền gốc là 630.580.000 đ (sáu trăm ba mươi triệu năm trăm tám mươi nghìn đồng).

Ghi nhận nguyên đơn rút yêu cầu khởi kiện về tiền lãi với số tiền 214.316.000đồng (hai trăm mười bốn triệu ba trăm mười sáu nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm có giá ngạch của số tiền 630.580.000đồng là 14.611.600đ (mười bốn triệu sáu trăm mười một nghìn sáu trăm đồng).

Công ty TNHH Một thành viên X nhận chịu án phí với số tiền 14.611.600đồng.

Công ty TNHH T1 không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm, hoàn trả cho Công ty TNHH T1 số tiền tiền tạm ứng án phí dân sự mà Công ty TNHH T1 đã nộp là 37.346.880 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011166 ngày 08/6/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự 2025 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 34, 36 và 72 Luật Thi hành án dân sự 2025; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật thi hành án dân sự 2025.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 6 – Vĩnh Long;
- THADS Vĩnh Long;
- Phòng GĐKT,TT và THA TAND tỉnh Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA + VP.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Diễm